CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/2019

Hà nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2019)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần HACISCO
- Địa chỉ trụ sở chính: 51 Vũ Trọng Phụng- Thanh Xuân – Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38583792 Fax: 024.38585563 Email: hacisco@has.vn
- Vốn điều lệ: 80 tỷ
- Mã chứng khoán : HAS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (Năm 2019)

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01		25/04/2019	**Điều 1: Thông qua báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019** *+ Số cổ phần đồng ý: 5.838.354 tương ứng 99,944% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 2: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2018: (ĐVT: tỷ đồng)**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	
		Kế hoạch	Thực hiện
1	Doanh thu	282	244,161
2	Lợi nhuận sau thuế	5,5	5,555
3	Chi trả cổ tức	6%	6%

+ Số cổ phần đồng ý: 5.838.354 tương ứng 99,944% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

+Số cổ phần không có ý kiến: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Điều 3: Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (ĐVT: tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019	
		Hacisco xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sxkd (căn cứ vào tình hình thực tế)	Hacisco phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sxkd theo yêu cầu của Tập đoàn VNPT (theo văn bản số 1604/VNPT-KHĐT Tập đoàn)
1	Tổng doanh thu	200	269
2	Lợi nhuận sau thuế	4	6,6
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5%	6,5%

			+ Số cổ phần đồng ý: 5.838.354 tương ứng 99,944% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2018:** *+ Số cổ phần đồng ý: 5.834.301 tương ứng 99,875% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 4.053 tương ứng 0,069% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:** 1. Lợi nhuận năm 2017 mang sang 2018 : 10.913.942.088 đồng 2. Các khoản điều chỉnh làm giảm lợi nhuận năm 2017 : 165.600.476 đồng *- Điều chỉnh khác : 165.600.476 đồng* 3. Các khoản chi theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 27/4/2018 cho BCTC năm 2017 : 8.558.000.000 đồng *- Chi trả cổ tức năm 2017 (lần 2) : 3.900.000.000 đồng* *- Trích Quỹ đầu tư phát triển : 2.691.000.000 đồng* *- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi CBCNV Công ty : 1.681.000.000 đồng* *- Phần thưởng thêm (5% phần LN vượt KH) : 286.000.000 đồng* 4. Lợi nhuận trước thuế năm thực hiện năm 2018 : 6.704.668.838 đồng

			5. Thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.149.376.371 đồng 6. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (6=4-5) : 5.555.292.467 đồng 7. Các khoản điều chỉnh làm tăng lợi nhuận năm 2018 : 26.643.001 đồng *- Điều chỉnh khác : 26.643.001 đồng* 8. Các khoản chi theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 cho BCTC năm 2018 : 120.000.000 đồng *- Chi thù lao HĐQT, BKS (Quý 1+2/2018) : 120.000.000 đồng* 9. Các khoản chưa chi theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 cho BCTC năm 2018 : 4.800.000.000 đồng *- Thanh toán trả cổ tức năm 2018 (6%) : 4.680.000.000 đồng* *- Chi thù lao HĐQT, BKS (Quý 3+4/2018) : 120.000.000 đồng* 10. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (10=1-2-3+6+7-8-9) : 2.852.277.080 đồng 11. Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, Công ty kính trình ĐHĐCD xem xét trích bổ sung các quỹ như sau: - Quỹ khen thưởng phúc lợi (25% lợi nhuận còn lại) : 713.069.270 đồng - Quỹ đầu tư phát triển (40% lợi nhuận còn lại) : 1.140.910.832 đồng 12. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối mang sang năm 2019 : 998.296.978 đồng *+ Số cổ phần đồng ý: 5.834.301 tương ứng 99,875% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 4.053 tương ứng 0,069% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 6: Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019** *+ Số cổ phần đồng ý: 5.823.266 tương ứng 99,840% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội*

			+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội *+Số cổ phần không có ý kiến: 6.088 tương ứng 0.104% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 7: Thông qua thù lao HĐQT, Ban kiểm soát đã chi trong năm 2018 và mức chi thù lao HĐQT, Ban kiểm soát 2019:** **1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018** Theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2017 ngày 27/4/2018 của Công ty CP Hacisco, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty đã hưởng thù lao như sau: Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng Phó chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng Thành viên BKS : 2.500.000 đồng/tháng Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng Năm 2018, lợi nhuận thực hiện vượt so với lợi nhuận kế hoạch đề ra, cho nên các thành viên HĐQT, BKS, thư ký HĐQT được hưởng các khoản tiền như sau: - Mức thù lao cố định như trên: tổng số tiền chi trả trong năm 2018 là: 324.000.000 đồng, trong đó + Thù lao thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm : 240.000.000 đồng (Chi phí từ lợi nhuận sau thuế) + Thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm : 84.000.000 đồng (chi phí nguồn phí quản lý doanh nghiệp) - Phần thưởng thêm (5% lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2017) : 286.000.000 đồng **2. Đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019** Hội đồng quản trị đề xuất thù lao chi trả cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019 cụ

			thể như sau: Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng Phó chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng Thành viên BKS : 2.500.000 đồng/tháng Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng * Mức thù lao cố định nêu trên sẽ được quyết toán đủ nếu đạt kế hoạch đề ra. * Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt mức kế hoạch trên 10% đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban lãnh đạo công ty sẽ được hưởng thêm 5% (năm phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm. * Trường hợp dưới mức kế hoạch đề ra thì các thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT sẽ được hưởng 50% (Năm mươi phần trăm) mức hưởng/tháng. *+ Số cổ phần đồng ý: 5.836.319 tương ứng 99,909% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 2.035 tương ứng 0,035% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 8. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty** *+ Số cổ phần đồng ý: 5.832.266 tương ứng 99,840% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 6.088 tương ứng 0,104% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 9: Thông qua việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:**

			+ Số cổ phần đồng ý: 5.836.319 tương ứng 99,909% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 2.035 tương ứng 0,035% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 10: Thông qua kết việc bầu bổ sung thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:** *+ Số cổ phần đồng ý: 5.836.319 tương ứng 99,909% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+ Số cổ phần không đồng ý: 0 tương ứng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* *+Số cổ phần không có ý kiến: 2.035 tương ứng 0,035% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Điều 11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016- 2021:** **1. Ông Phạm Trần Hòa** *+ Số quyền bầu: 5.540.249 tương ứng 94,84% số quyền bầu có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **2. Ông Nguyễn Thanh Liêm** *+ Số quyền bầu: 5.234.912 tương ứng 89,61% số quyền bầu có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **3. Ông Nguyễn Hoài Nam** *+ Số quyền bầu: 5.898.269 tương ứng 100,97% số quyền bầu có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **4. Ông Nguyễn Đình Tứ** *+ Số quyền bầu: 770.688 tương ứng 13,19% số quyền bầu có quyền biểu quyết tham dự đại hội*

			Danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hacisco nhiệm kỳ 2016-2021: **1. Ông Phạm Trần Hòa** **2. Ông Nguyễn Thanh Liêm** **3. Ông Nguyễn Hoài Nam** **Điều 12. Thông qua kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016- 2021:** **1. Bà Lưu Thu Thanh** *+ Số quyền bầu: 5.838.354 tương ứng 99,94% số quyền bầu có quyền biểu quyết tham dự đại hội* **Danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Hacisco nhiệm kỳ 2016-2021:** **1. Bà Lưu Thu Thanh** **Điều 13: Điều khoản thi hành** Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Hacisco giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại Hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 11h50' ngày 25/04/2019 với 5.724.744 số cổ phần tham dự biểu quyết. Các ông, bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này

II. Hội đồng quản trị (Năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hà Phú Thịnh	Chủ tịch HĐQT	07	100%	

2	Đinh Tiến Vịnh	Phó Chủ tịch HĐQT	07	100%	
3	Nguyễn Duy Thắng	UV HĐQT	02	28.5%	Từ nhiệm ngày 26/03/2019
4	Phạm Minh Tuấn	UV HĐQT		0%	Từ nhiệm ngày 26/03/2019
5	Phạm Trần Hòa	UV HĐQT	04	57%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2019
6	Nguyễn Thanh Liêm	UV HĐQT	05	71.5%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2019
7	Nguyễn Hoài Nam	UV HĐQT	05	71.5%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2019
8	Hà Thu Nga	Thư ký HĐQT	07	100%	
	Ban Kiểm soát				
1	Đỗ Vũ Việt Dũng	Trưởng BKS	04	100%	
2	Nguyễn Gia Tuyên	Ủy viên	0	0%	Từ nhiệm ngày 26/03/2019
3	Hoàng Hương Giang	Ủy viên	04	100%	
4	Lưu Thu Thanh	Ủy viên	03	50%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2019

2. ***Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc: 1 lần/ tháng.***

3. ***Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có***

III. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2019):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	18/NQ-HĐQT- HAS	26/03/2019	**Điều 1:** Hội đồng quản trị nhất trí với báo cáo kết quả SXKD của Công ty năm 2018 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018:

			Doanh thu 243,881 tỷ VNĐ; Lợi nhuận sau thuế 5,555 tỷ đồng. **Điều 2:** Hội đồng quản trị thống nhất với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018: **Doanh thu 190-200 tỷ VNĐ; Lợi nhuận sau thuế 3,5 – 4 tỷ VNĐ.** **Điều 3:** Hội đồng quản trị thống nhất với kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 là 6%. **Điều 4:** Hội đồng quản trị nhất trí thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 của Ban Tổng giám đốc **Điều 5:** Hội đồng quản trị giao Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 chuẩn bị các thủ tục, thông báo tới các cổ đông việc đề cử ứng cử, bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS xin rút và phương án chuẩn bị nhân sự cho việc bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS của Công ty theo đúng Điều lệ của Công ty và Luật doanh nghiệp. **Điều 6:** Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
02	19a/NQ- HĐQT -HAS	08/04/2019	**Điều 1**: Căn cư kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019. Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2018 thông qua mức cổ tức dự kiến chi trả năm 2019 là 5% mệnh giá. - Đối tượng được hưởng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận trả cổ tức bằng tiền - Nguồn vốn chi trả: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. - Cách thức thực hiện: việc chi trả cổ tức sẽ được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản lưu ký tại các công ty chứng khoán của các cổ đông nếu cổ phiếu đã lưu ký hoặc nhận tiền mặt tại Trụ sở Công ty nếu cổ phiếu chưa lưu ký. **Điều 2:** Sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2018 thông qua mức chi trả cổ tức năm 2019 dự kiến là 5%. Sau khi có kết quả SXKD năm 2019 Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện các thủ tục cần thiết khác để chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật. **Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
03	19b/NQ-HĐQT-HAS	25/04/2019	**Điều 1:** Chức danh thành viên Hội đồng quản trị:

			- Ông Hà Phú Thịnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị; - Ông Đinh Tiến Vịnh – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc; - Ông Phạm Trần Hòa - Ủy viên Hội đồng quản trị; - Ông Nguyễn Thanh Liêm - Ủy viên Hội đồng quản trị; - Ông Nguyễn Hoài Nam - Ủy viên Hội đồng quản trị. **Điều 2:** Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị: *** Ông Hà Phú Thịnh- Chủ tịch Hội đồng quản trị** - Chịu trách nhiệm chung mọi công việc của HĐQT, tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT. - Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo quy định hiện hành và Điều lệ Công ty. - Cùng Ban Lãnh đạo Công ty tích cực xây dựng mối quan hệ với các đối tác để tìm kiếm nguồn công việc cho Công ty. *** Ông Đinh Tiến Vịnh- Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc** - Trực tiếp chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty. Quyết định các vấn đề có liên quan đến công việc hành ngày của Công ty. - Công tác xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ. - Công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, sáp nhập. - Phân công, chỉ đạo các công trình trọng điểm của Công ty. - Phát triển lĩnh vực xây lắp truyền thống và những ngành nghề kinh doanh mới có hiệu quả cao. *** Ông Phạm Trần Hòa - Ủy viên HĐQT** - Hỗ trợ Công ty phát triển thị trường tại Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam. - Cùng Ban Tổng giám đốc phát triển lĩnh vực xây lắp và thương mại trong ngành. *** Ông Nguyễn Thanh Liêm – Ủy viên HĐQT** - Cùng Ban Tổng giám đốc điều hành phát triển lĩnh vực Xây lắp Viễn thông truyền thống ở

			khu vực phía Nam. - Phụ trách theo dõi về lương thưởng, nhân sự của HĐQT, BKS. *** Ông Nguyễn Hoài Nam - Ủy viên HĐQT** - Chỉ đạo công tác tiếp thị công việc ngoài ngành. - Hỗ trợ một số công việc khác do Hội đồng quản trị phân công. **Điều 3:** Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
04	20/NQ-HĐQT-HAS	02/05/2019	**Điều 1:** HĐQT nhất trí miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc của ông Nguyễn Thế Dương kể từ ngày 02 tháng 05 năm 2019. Hội đồng quản trị yêu cầu ông Nguyễn Thế Dương có trách nhiệm bàn giao công việc tồn tại. **Điều 2:** Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện, hoàn thiện các thủ tục. Các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
05	21/NQ-HĐQT-HAS	20/05/2019	**Điều 1:** Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017. Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 tổ chức ngày 25/04/2019 về việc thông qua kế hoạch thanh toán cổ tức năm 2018 là 6%. Hội đồng quản trị thống nhất chi trả cổ tức năm 2018 là 6% mệnh giá (Mỗi cổ phần sở hữu được nhận 600đ bằng tiền mặt). Tổng số tiền chi trả là 4.680.000.000 đồng. - Thời gian chi trả dự kiến trong tháng 6- tháng 7 năm 2019 - Đối tượng được hưởng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận trả cổ tức bằng tiền. - Nguồn vốn chi trả: LNST chưa phân phối. - Cách thức thực hiện: việc chi trả cổ tức sẽ được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản lưu ký tại các Công ty chứng khoán của các cổ đông nếu cổ phiếu đã lưu ký hoặc nhận tiền mặt tại Trụ sở Công ty nếu cổ phiếu chưa lưu ký. **Điều 2:** Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty văn cứ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2018 để chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông. **Điều 3:** Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc điều hành: làm văn bản gửi Trung tâm

			lưu ký chứng khoán, báo cáo Sở Giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán nhà nước ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt; quyết định thanh toán cổ tức năm 2018 và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật. **Điều 4:** Hội đồng quản trị Ban hành sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty từ ngày 15/06/2019. **Điều 5:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
06	22/NQ-HĐQT-HAS	29/07/2019	**Điều 1:** Hội đồng quản trị Công ty Quyết nghị thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP Hacisco 02 ông bà có tên sau: **1.** Bà Đinh Thị Nhung **2.** Ông Tường Tuấn Long Thời hạn bổ nhiệm là 02 năm từ ngày 30/07/2019 đến hết ngày 29/07/2021. **Điều 1:** Bà Đinh Thị Nhung và ông Tường Tuấn Long có nghĩa vụ thực hiện và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các công việc được phân công trên cơ sở các quy định của Điều lệ Công ty và theo Quy định của Pháp luật. **Điều 3:** Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện, kiện toàn kể từ ngày 30/07/2019. Các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.
07	23/NQ-HĐQT-HAS	28/11/2019	**Điều 1:** Căn cứ đơn xin từ chức của ông Hoàng Văn Lợi. HĐQT nhất trí miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của ông Hoàng Văn Lợi kể từ ngày 01/12/2019. Ông Hoàng Văn Lợi có trách nhiệm giải quyết công việc tồn tại cũng như công nợ của toàn bộ các công trình và dự án do ông Hoàng Văn Lợi được giao phụ trách. **Điều 2:** Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc/Ban Tổng giám đốc xây dựng phương án kiện toàn bổ sung nhân dự Phó Tổng giám đốc thay thế ông Hoàng Văn Lợi trình HĐQT **Điều 3:** Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc/Ban Tổng giám đốc tập trung chỉ đạo điều hành Sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019.

			Điều 4: Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc/Ban Tổng giám đốc chỉ đạo phòng Kế toán, các phòng ban, các đơn vị và bộ phận liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án và rà soát, đôn đốc công việc thu hồi công nợ của toàn Công ty, trong đó quản trị vốn của Công ty TNHH MTV Hacisco 8; Hacisco 1. **Điều 5:** Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện, hoàn thiện các thủ tục. Các cá nhân bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.

IV. Ban Kiểm soát (năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Đỗ Vũ Việt Dũng	Trưởng ban kiểm soát	27/04/2018		04	100%	
02	Nguyễn Gia Tuyên	Ủy Viên BKS		26/03/2019	0	0%	Từ nhiệm ngày 26/03/2019
03	Hoàng Hương Giang	Ủy Viên BKS			04	100%	
04	Lưu Thu Thanh	Ủy viên BKS	25/04/2019		03	75%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2019

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông : 1 Quý/lần

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác:

4. Hoạt động khác của BKS:

V: Đào tạo về quản trị Công ty:

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	**Hà Phú Thịnh**									
1.1	Lã Thu Hoài									
1.2	Đỗ Thị Oanh									
1.3	Lã Duy Hùng									
1.4	Đặng Thị Thu Minh									
1.5	Hà Mạnh Thư									
1.6	Hà Tường Vân									
1.7	Hà Tuyết Nhung									

1.8	Hà Tuyết Trinh									
1.9	Hà Bích Thuỷ									
1.10	Hà Vĩnh Lộc									
1.11	Hà Hoài Thu									
2	**Đinh Tiến Vịnh**									
2.1	Đinh Tiến Vinh									
2.2	Vũ Thị Khoát									
2.3	Trần Xuân Trụ									
2.4	Nguyễn Thị Là									
2.5	Trần Lệ Phương									

2.6	Đinh Tiến Sinh									
2.7	Đinh Thị Dung									
2.8	Đinh Quang Minh									
2.9	Đinh Trang Linh									
3	**Phạm Trần Hòa**									
3.1	Phạm Nguyên Hải									
3.2	Trần Thị Nguyệt									
3.3	Nguyễn Hữu Tư									
3.4	Nguyễn Thị Lưu									
3.5	Nguyễn Thị Thu Hương									

3.6	Phạm Huy Hùng									
3.7	Phạm Thu Hà									
3.8	Phạm Trần Hoàn									
3.9	Phạm Thu Hằng									
4	**Nguyễn Thanh Liêm**									
4.1	Phan Thị Xuyến									
4.2	Trần Công Điêu									
4.3	Hồ Thị Mười									
4.4	Trần Thị Mỹ Lệ									
4.5	Nguyễn Thị Thu Oanh									
4.6	Nguyễn Hoài Phong									

5	**Nguyễn Hoài Nam**									
5.1	Đặng Thi Thanh Trà									
5.2	Nguyễn Thanh Bá									
5.3	Hoàng Thị Việt Hoa									
5.4	Nguyễn Thị Phúc An									
5.5	Nguyễn An Nhi									
5.6	Nguyễn Gia Linh									
5.7	Nguyễn Trang Linh									
5.8	Nguyễn Thị Trà My									
6	**Hoàng Hương Giang**									
6.1	Hoàng Văn Liêm									

6.2	Ngô Thị Mạnh									
6.3	Hoàng Thị Vân									
6.4	Ngô Hoàng Minh									
7	**Trần Thị Thu Nhạn**									
7.1	Trần Ngọc Điểm									
7.2	Nguyễn Thị Sáu									
7.3	Trần Thị Hải Yến									
7.4	Trần Kiên Cường									
7.5	Nguyễn Anh Tú									
7.6	Hoàng Đạt									

7.7	Nguyễn Thị Thanh Huyền									
8	**Đỗ Vũ Việt Dũng**									
8.1	Vũ Thúy Hoan									
8.2	Đỗ Văn Thuận									
8.3	Trần Thị Thanh Mai									
8.4	Đỗ Mai Hạnh									
8.5	Đỗ Việt Tùng									
8.6	Đỗ An Khánh									
8.7	Đỗ Thị Việt Anh									

9	**Hà Thu Nga**									
9.1	Hà Xuân Tạo									
9.2	Hà Thị Thúy Anh									
9.3	Hà Thị Nguyệt									
9.4	Hà Xuân Hoàng									
9.5	Đỗ Minh Hùng									
9.6	Đỗ Quỳnh Anh									
9.7	Đỗ Việt Duy									

10	**Lưu Thu Thanh**									
10.1	Lưu Đình Chi									
10.2	Chu Thị Hòe									
10.3	Lã Văn Vệ									
10.4	Lã Văn Hòa									
10.5	Lã Văn Hợp									
10.6	Lã Yến Vy									

10.7	Lưu Thu Phương									
10.8	Lưu Thị Thanh Tân									
10.9	Lưu Thị Kim Tiền									
11	**Đinh Thị Nhung**									
11.1	Đinh Công Thiện									
11.2	Đinh Thị Hường									
11.3	Phạm Ngọc Phiên									
11.4	Trần Thị Huê									
11.5	Phạm Ngọc Phong									

11.6	Phạm Tuấn Hoàng									
11.7	Phạm Hồng Vinh									
11.8	Đinh Tuấn Thành									
11.9	Đinh Văn Thảo									
11.10	Đinh Công Hà									
11.11	Đinh Công Khánh									
11.12	Đinh Công Thuận									
12	**Tường Tuấn Long**									

12.1	Tường Duy Thịnh									
12.2	Chử Thị Sáu									
12.3	Tường Khôi Nguyên									
12.4	Tường Thị Vân Hà									
12.5	Tường Thị Vân Hương									

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND, hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây:

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành

VII. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (năm 2019):

1. **Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan**

Stt	Tên tổ chức /cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	*Thành viên HĐQT :*									
1	**Hà Phú Thịnh**									
1.1	Lã Thu Hoài									
1.1	Đỗ Thị Oanh									

1.3	Lã Duy Hùng									
1.4	Đặng Thị Thu Minh									
1.5	Hà Mạnh Thư									
1.6	Hà Tường Vân									
1.7	Hà Tuyết Nhung									
1.8	Hà Tuyết Trinh									
1.9	Hà Bích Thuỷ									
1.10	Hà Vĩnh Lộc									
1.11	Hà Hoài Thu									

2	**Đinh Tiến Vịnh**									
2.1	Đinh Tiến Vinh									
2.2	Vũ Thị Khoát									
2.3	Trần Xuân Trụ									
2.4	Nguyễn Thị Là									
2.5	Trần Lệ Phương									

2.6	Đinh Tiến Sinh									
2.7	Đinh Thị Dung									
2.8	Đinh Anh Minh									
2.9	Đinh Trang Linh									
3	**Phạm Trần Hòa**									
3.1	Phạm Nguyên Hải									
3.2	Trần Thị Nguyệt									
3.3	Nguyễn Hữu Tư									

3.4	Nguyễn Thị Lưu									
3.5	Nguyễn Thị Thu Hương									
3.6	Phạm Huy Hùng									
3.7	Phạm Thu Hà									
3.8	Phạm Trần Hoàn									
3.9	Phạm Thu Hằng									
4	**Nguyễn Thanh Liêm**									

4.1	Phan Thị Xuyến									
4.2	Trần Công Điêu									
4.3	Hồ Thị Mười									
4.4	Trần Thị Mỹ Lệ									
4.5	Nguyễn Thị Thu Oanh									
4.6	Nguyễn Hoài Phong									
5	**Nguyễn Hoài Nam**									

5.1	Đặng Thi Thanh Trà									
5.2	Nguyễn Thanh Bá									
5.3	Hoàng Thị Việt Hoa									
5.4	Nguyễn Thị Phúc An									
5.5	Nguyễn An Nhi									
5.6	Nguyễn Gia Linh									
5.7	Nguyễn Trang Linh									
5.8	Nguyễn Thị Trà My									
II	***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban (Tổng) Giám đốc***									
1	**Đinh Tiến Vịnh**									

1.1	Đinh Tiến Vinh									
1.2	Vũ Thị Khoát									
1.3	Trần Xuân Trụ									
1.4	Nguyễn Thị Là									
1.5	Trần Lệ Phương									
1.6	Đinh Tiến Sinh									
1.7	Đinh Thị Dung									

1.8	Đinh Anh Minh									
1.9	Đinh Trang Linh									
2	**Đinh Thị Nhung**									
2.1	Đinh Công Thiện									
2.2	Đinh Thị Hường									
2.3	Phạm Ngọc Phiên									
2.4	Trần Thị Huê									
2.5	Phạm Ngọc Phong									

2.6	Phạm Tuấn Hoàng									
2.7	Phạm Hồng Vinh									
2.8	Đinh Tuấn Thành									
2.9	Đinh Văn Thảo									
210	Đinh Công Hà									
2.11	Đinh Công Khánh									
2.12	Đinh Công Thuận									

3	**Tường Tuấn Long**									
3.1	Tường Duy Thịnh									
3.2	Chử Thị Sáu									
3.3	Tường Khôi Nguyên									
3.4	Tường Thị Vân Hà									
3.5	Tường Thị Vân Hương									
III	***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát***									
1	**Đỗ Vũ Việt Dũng**								2,5%	

1.1	Vũ Thúy Hoan									
1.2	Đỗ Văn Thuận									
1.3	Trần Thị Thanh Mai									
1.4	Đỗ Mai Hạnh									
1.5	Đỗ Việt Tùng									
1.6	Đỗ An Khánh									
1.7	Đỗ Thị Việt Anh									
2	**Hoàng Hương**									

	Giang									
2.1	Hoàng Văn Liêm									
2.2	Ngô Thị Mạnh									
2.3	Hoàng Thị Vân									
2.4	Ngô Hoàng Minh									
3	**Lưu Thu Thanh**									
3.1	Lưu Đình Chi									
3.2	Chu Thị Hòe									

3.3	Lã Văn Vệ									
3.4	Lã Văn Hòa									
3.5	Lã Văn Hợp									
3.6	Lã Yến Vy									
3.7	Lưu Thu Phương									
3.8	Lưu Thị Thanh Tân									
3.9	Lưu Thị Kim Tiền									

IV	***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng :***									
1	**Trần Thị Thu Nhạn**									
1.1	Nguyễn Thị Sáu									
1.2	Trần Thị Hải Yến									
1.3	Trần Kiên Cường									
1.4	Nguyễn Anh Tú									
1.5	Hoàng Đạt									

1.6	Nguyễn Thị Thanh Huyền									
+	***Người có liên quan của người được uỷ quyền CBTT***									
1	**Trần Thị Thu Nhạn**									
1.1	Nguyễn Thị Sáu									
1.2	Trần Thị Hải Yến									
1.3	Trần Kiên Cường									
1.4	Nguyễn Anh Tú									

1.5	Hoàng Đạt									
1.6	Nguyễn Thị Thanh Huyền									

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đặng Thị Thanh Trà	Mẹ đẻ của ông Nguyễn Hoài Nam – UV HĐQT	82.550	1,058%	91.800	1,177%	Mua thêm

VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

P. Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

Đinh Tiến Vịnh